

Số: /GP-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm

GIẤY PHÉP KHAI THÁC NƯỚC MẶT

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của Chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 14/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác nước mặt của Công ty Cổ phần Đầu tư Cao Nguyên Đá ngày 28 tháng 8 năm 2025 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 221/TTr-SNNMT ngày 22 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần Đầu tư Cao Nguyên Đá (địa chỉ: Khu công nghiệp Bình Vàng, xã Vị Xuyên, tỉnh Tuyên Quang) khai thác, sử dụng nước mặt suối Khôn Han với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Công trình khai thác nước mặt suối Khôn Han.

2. Mục đích khai thác, sử dụng: Khai thác nước mặt suối Khôn Han phục vụ hoạt động tuyển quặng Mangan tại điểm mỏ Bản Sám 2, xã Bạch Ngọc, tỉnh Tuyên Quang.

3. Nguồn nước khai thác: Nước mặt suối Khôn Han là phụ lưu cấp 1 của sông Ngòi Sảo, phụ lưu cấp 2 của sông Lô thuộc hệ thống sông Hồng - Thái Bình.

4. Vị trí các hạng mục chính của công trình khai thác nước:

- Tọa độ các hạng mục chính công trình khai thác nước mặt theo hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực $105^{\circ}30'$, múi chiếu 3° như sau:

Số TT	Hạng mục công trình	Tọa độ VN2000 (Kinh tuyến trực $105^{\circ}30'$, múi chiếu 3°)	
		X (m)	Y (m)
1	Vị trí lấy nước	2504005	456862
2	Vị trí trạm bơm	2504001	456861
3	Điểm xả nước vào bể chứa	2503776	456779
4	Xưởng tuyển quặng	2503009	458576

5. Chế độ khai thác:

- Công trình khai thác nước phục vụ tuyển quặng Mangan tại điểm mỏ Bản Sám 2 hoạt động 2 ca/ngày (8h/ca), số giờ lấy nước trong ngày: 16 giờ/ngày.

- Số ngày lấy nước theo tháng: 25 ngày/tháng.

- Số ngày lấy nước theo năm: 300 ngày/năm.

6. Lượng nước khai thác:

- Lưu lượng khai thác lớn nhất theo ngày: $1.304,16 \text{ m}^3/\text{ngày, đêm}$.

- Lưu lượng khai thác lớn nhất theo tháng: $32.604 \text{ m}^3/\text{tháng}$.

- Lưu lượng khai thác lớn nhất theo năm: $391.248 \text{ m}^3/\text{năm}$.

7. Phương thức khai thác:

Sử dụng phương thức khai thác tuần hoàn nước tuyển tinh: Nước phục vụ cho công tác tuyển quặng được bơm từ suối Khôn Han theo tuyến ống HDPE D110 bơm lên bể chứa nước sản xuất có dung tích $112,5 \text{ m}^3$. Nước từ bể này cung cấp cho công tác tuyển quặng. Sau quá trình tuyển quặng, nước sẽ được máy bơm bơm quay lại bể chứa nước sản xuất để cung cấp trở lại cho xưởng tuyển.

8. Thời hạn của giấy phép: Từ ngày Giấy phép có hiệu lực đến hết ngày 17 tháng 07 năm 2031.

Điều 2. Yêu cầu Công ty Cổ phần Đầu tư Cao Nguyên Đá:

1. Thực hiện đúng các cam kết đã nêu trong Hồ sơ đề nghị cấp phép; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác của thông tin, số liệu trong hồ sơ đề nghị cấp phép. Chấp hành quy định của pháp luật về tài nguyên nước. Đảm bảo tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; chịu trách nhiệm trước pháp luật về những ảnh hưởng bất lợi của công trình đến xã hội

và môi trường.

2. Lắp đặt thiết bị đo đạc, giám sát quá trình khai thác nước; kết nối, cập nhật số liệu quan trắc tại công trình vào hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định về giám sát, khai thác sử dụng tài nguyên nước.

3. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước ở Trung ương và địa phương; cung cấp đầy đủ, trung thực thông tin, dữ liệu về hoạt động khai thác tài nguyên nước của công trình vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia theo quy định và theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và vận hành hệ thống cấp nước nhằm đáp ứng yêu cầu cung cấp nước ổn định, an toàn, liên tục và giảm thiểu thất thoát, lãng phí nước; bảo đảm xử lý chất lượng nước đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quy định; thu gom, xử lý chất thải phát sinh từ việc xử lý nước và bảo vệ, vệ sinh khu vực xử lý nước theo quy định của pháp luật. Trường hợp có các tác nhân gây ô nhiễm, ảnh hưởng xấu tới nguồn nước, môi trường và các đối tượng khai thác, sử dụng nước khác hoặc xảy ra sự cố công trình thì phải dừng ngay việc khai thác và báo cáo kịp thời đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để có biện pháp xử lý về các vấn đề có liên quan tới khai thác, sử dụng nước mặt.

5. Trường hợp nội dung Giấy phép có thay đổi, lập hồ sơ đề nghị cấp mới, điều chỉnh hoặc cấp lại theo quy định.

6. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân hiện đang khai thác, sử dụng tài nguyên nước mặt cùng nguồn nước; không làm ô nhiễm nguồn nước và bảo vệ môi trường, sinh thái tại khu vực khai thác.

7. Định kỳ hằng năm (*trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo*) báo cáo tình hình khai nước mặt của công trình gửi Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang, Sở Nông nghiệp và Môi trường cập nhật báo cáo vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia theo quy định.

8. Sau khi được cấp giấy phép khai thác nước mặt, nếu Công ty Cổ phần Đầu tư Cao Nguyên Đá vi phạm các quy định của pháp luật về tài nguyên nước và các văn bản pháp luật liên quan, không thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Giấy phép khai thác nước mặt thì sẽ bị đình chỉ hoặc thu hồi theo quy định và Công ty cổ phần Đầu tư Cao Nguyên Đá phải chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật về các vấn đề có liên quan.

9. Chậm nhất 45 ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Công ty Cổ phần Đầu tư Cao Nguyên Đá có nhu cầu tiếp tục khai thác nước mặt thì phải làm thủ tục xin gia hạn giấy phép theo quy định.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

a) Chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác của số liệu, tài liệu, hệ thống sơ đồ, bản đồ, dữ liệu và sự phù hợp, tuân thủ các quy định của pháp luật trong hồ sơ thẩm định trình phê duyệt tại Tờ trình số 221/TTr-SNNMT nêu trên.

b) Cập nhật thông tin của giấy phép này vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ

liệu tài nguyên nước quốc gia; theo dõi, giám sát hoạt động khai thác nước của công trình này.

c) Kiểm tra, giám sát Công ty Cổ phần Đầu tư Cao Nguyên Đá triển khai thực hiện theo đúng nội dung giấy phép và quy định của pháp luật.

2. Ủy ban nhân dân xã Bạch Ngọc:

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các nội dung nêu tại điểm c, khoản 1 Điều này.

Điều 4. Công ty Cổ phần Đầu tư Cao Nguyên Đá được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 42 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 42 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất 45 ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Công ty Cổ phần Đầu tư Cao Nguyên Đá còn tiếp tục khai thác nước mặt với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Tài chính; Trưởng Thuế tỉnh Tuyên Quang; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Bạch Ngọc; Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Đầu tư Cao Nguyên Đá; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh phụ trách;
- PVP UBND tỉnh (đ/c Hòa);
- Lưu: VT, KTN: đ/c Hồng

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Gia Long